

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 233/2020/HC-PT
Ngày 26 tháng 6 năm 2020
*V/v: khiếu kiện quyết định cưỡng chế thi hành
quyết định giải quyết tranh chấp đất đai.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Ba.

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Hòa Hiệp.

Ông Lê Hoàng Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Hiến - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2020, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 523/2019/TLPT-HC ngày 10 tháng 9 năm 2019 về việc “*Khiếu kiện quyết định cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 06/2019/HC-ST ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 760/2020/QĐPT-HC ngày 12 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Anh **Vũ Bá C**, sinh năm 1974; Ấp X, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Anh **Vũ Bá C1**, sinh năm 1976; Địa chỉ: Ấp X, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh - Là người đại diện theo ủy quyền (Theo văn bản ủy quyền ngày 19-02-2019) (có mặt).

2. Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện: Bà **Nguyễn Thị T** - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh – Là người đại diện theo ủy quyền (Theo văn bản ủy quyền ngày 29-01-2019) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

Ông Nguyễn Hưng Thái D (có mặt).

Bà Trương Thị Thu T (có mặt).

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

- Ông **Đặng Văn T**, sinh năm 1927; Địa chỉ: Ấp XB, xã L, huyện C, tỉnh Long An (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của ông Đặng Văn T: Anh **Đặng Văn P**, sinh năm 1975; Địa chỉ: Số 1xx/3x1 D, Phường 1x5, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh – Là người đại diện theo ủy quyền (Theo văn bản ủy quyền ngày 24-5-2019) (có mặt).

Người kháng cáo: Anh Vũ Bá C1 là người đại diện hợp pháp của người khởi kiện.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07-01-2019 của anh Vũ Bá C, bản tự khai ngày 08-3-2019 và lời trình bày của anh Vũ Bá C1 tại phiên tòa thể hiện:

Phần đất diện tích 20.027,4 m² thuộc thửa 06 tờ bản đồ 53 tại khu vực C, ấp X, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh do gia đình anh Vũ Bá C khai phá, san lấp hố bom, cải tạo và sử dụng từ năm 1989. Năm 1993, Huyện ủy Tân Châu thành lập Nông trường mía nên thu hồi toàn bộ diện tích đất này của anh C. Khi thu hồi, chính quyền địa phương hứa sẽ bồi thường công sức khai phá, hoa màu, cây trồng, tài sản trên đất nhưng không thực hiện. Tháng 10-1993 Nông trường mía Huyện ủy ký hợp đồng khai hoang, trồng mía với ông Lâm Thanh H. Năm 1994 ông Lâm Thanh H sang lại hợp đồng cho ông Đặng Văn T. Năm 2000, Nông trường mía Huyện ủy giải thể, Đặng Văn T không tiếp tục sử dụng. Đất bỏ hoang nên tất cả người dân đều trở lại đất cũ của mình để cải tạo đất và canh tác. Anh C cũng trở về đất canh tác, trồng xà cừ thu hoạch gỗ và khoảng năm 2004 – 2005 trồng cao su thu hoạch cho đến nay.

Ngày 02-7-2018 Chủ tịch Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) huyện T ban hành Quyết định số 2792/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thi hành Quyết định số 104/QĐ-CT ngày 02-12-2003 của UBND tỉnh Tây Ninh. Anh C không đồng ý nên tiếp tục khiếu nại. Ngày 30-10-2018 Chủ tịch UBND huyện T ban hành Quyết định số 4477/QĐ-UBND giữ nguyên quyết định 2792/QĐ-UBND, bác khiếu nại của anh C. Do đó, anh C khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 2792/QĐ-UBND ngày 02-7-2018 và Quyết định số 4477/QĐ-UBND ngày 30-10-2018 của Chủ tịch UBND huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Theo Văn bản số 365/UBND ngày 20 tháng 02 năm 2019 của người bị kiện và lời trình bày của người đại diện người bị kiện tại phiên tòa thể hiện:

Phần đất 20.027,4 m² anh Vũ Bá C đang sử dụng thuộc thửa số 06 tờ bản đồ 53 tại khu vực C, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh là đất công nằm trong tổng diện tích 750 ha đất UBND tỉnh quy hoạch giao cho Nông trường 20/12 trồng mía giai đoạn năm 1987-1993. Sau đó đến giai đoạn năm 1993-1996, diện tích 750 ha đất này giao cho Nông trường mía Huyện ủy Tân Châu. Ngày 31-5-1997 UBND tỉnh Tây Ninh ban hành quyết định 116/QĐ-UB về việc giao 750 ha đất của Nông trường 20/12 cho UBND huyện T quản lý.

Ngày 05-10-1993, ông Lâm Thanh H đã ký hợp đồng khai hoang trồng mía với Nông trường mía Huyện ủy, thời hạn hợp đồng là 20 năm. Sau khi ký hợp đồng, ông Lâm Thanh H khai hoang được khoảng 02 ha sản xuất. Năm 1994, Lâm Thanh H không sản xuất, sang lại hợp đồng cho ông Đặng Văn T, Đặng Văn T tiếp tục khai hoang được 2,2 ha tổng cộng 4,2 ha. Sản xuất đến năm 2000 thì xảy ra tranh chấp đất với ông Phạm Hoàng B, anh Vũ Bá C và ông Phạm Đình Đ.

Ngày 22-5-2002, UBND huyện T ban hành Quyết định 247/QĐ-CT với nội dung: Bác đơn khiếu nại của ông B, ông C, ông Đ vì đất tranh chấp thuộc Nông trường 20/12 quản lý và thu hồi diện tích đất tranh chấp, tạm giao cho Đặng Văn T sử dụng, khi UBND huyện có quy hoạch sử dụng đất thì Đặng Văn T phải tự nguyện giao trả lại đất cho Ủy ban nhân dân huyện T. Ông B, anh C, ông Đ không đồng ý với Quyết định giải quyết của UBND huyện và tiếp tục khiếu nại. Ngày 20/02/2003, Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định số 131/QĐ-CT bác đơn khiếu nại lần 2 và giữ nguyên Quyết định số 247 ngày 22-5-2002 của UBND huyện. Không đồng ý với quyết định của huyện, ông B, anh C, ông Đ tiếp tục khiếu nại. Ngày 02-12-2003 Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 104/QĐ-CT, công nhận Quyết định 131 của UBND huyện T, giao UBND huyện T, có trách nhiệm quản lý, điều tiết sử dụng 750 ha đất theo Quyết định số 116/QĐ-UB ngày 31-5-1997 của UBND tỉnh.

Thi hành Quyết định số 104/QĐ-CT, ngày 30-3-2018 UBND huyện đã giao Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện phối hợp với UBND xã Suối Dây, Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Suối Dây tiến hành làm việc với anh Vũ Bá C1 – người đại diện theo ủy quyền của anh C để vận động, thuyết phục tự nguyện thực hiện Quyết định số 104 của UBND tỉnh Tây Ninh nhưng C không đồng ý tự nguyện thực hiện và yêu cầu xem xét lại nguồn gốc đất. Căn cứ Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND ngày 03-02-2017 của UBND tỉnh ban hành quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành trong giải quyết tranh chấp đất đai đã có hiệu lực pháp luật thuộc thẩm quyền của cơ quan hành chính tỉnh. Ngày 02-7-2018 UBND huyện ban hành Quyết định số 2792/QĐ-UBND cưỡng chế thi hành Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 02-12-2003 của Chủ tịch UBND đối với anh Vũ Bá C.

Ngày 12/7/2018, anh Vũ Bá C1 có đơn khiếu nại Quyết định số 2792/QĐ-UBND và đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích nêu trên vì anh C cho rằng nguồn gốc đất là do gia đình khai phá năm 1989 và sử dụng đến năm 2000 thì phát sinh tranh chấp với ông Đặng Văn T. Đồng thời anh C cung cấp chứng cứ kèm theo là giấy xác nhận của ông Lê Công M nguyên cán bộ địa chính xã Suối Dây và xác nhận của 11 hộ dân liền kề về nguồn gốc đất mà trước đây anh đã sử dụng. Ngày 04-10-2018 UBND huyện T đã tổ chức đối thoại, đề nghị anh C thực hiện di dời toàn bộ tài sản, cây trồng có trên diện tích 20.027,4 m² thuộc thửa đất số 06 tờ bản đồ 53 và bàn giao đất cho huyện quản lý theo quy định. Ngày 30-10-2018, UBND huyện T ban hành Quyết định số 4477/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại đối với anh C với nội dung không công nhận nội dung khiếu nại của anh C.

Như vậy diện tích đất 20.027,4 m² là một phần trong tổng diện tích 42.000 m² tại khu vực C, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh mà anh C phải giao theo Quyết định số 104/QĐ-CT ngày 02-12-2003. Để tổ chức thực hiện Quyết định số 104/QĐ-CT của UBND tỉnh theo đúng quy định của pháp luật, căn cứ Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND ngày 03-02-2017 của UBND tỉnh, ngày 02-7-2018 UBND huyện T ban hành Quyết định số 2792/QĐ-UBND; Do phần đất anh C có tranh chấp và đang thi hành nên không được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Do đó, ngày 30-10-2018, Chủ tịch UBND huyện T ban hành Quyết định số 4477/QĐ-UBND, bác khiếu nại của anh C đối với Quyết định số 2792/QĐ-UBND là đảm bảo đúng quy định pháp luật. Do đó Chủ tịch UBND huyện T đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quyết định 2792/QĐ-UBND ngày 02-7-2018 và Quyết định 4477/QĐ-UBND ngày 30-10-2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T.

Tại biên bản lấy lời khai của ông Đặng Văn T ngày 24-5-2019 và lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của Đặng Văn T anh Đặng Văn P tại phiên tòa thể hiện:

Sau khi Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh giải quyết, gia đình Đặng Văn T nhiều lần liên hệ đến UBND huyện T để yêu cầu Ủy ban yêu cầu anh C, ông B, ông Đ giao đất cho Đặng Văn T theo quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh. Đến năm 2017, anh P đã có đơn gửi Chủ tịch UBND huyện T yêu cầu thi hành Quyết định 104. Ông không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của anh Vũ Bá C. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên Quyết định số 2792/QĐ-UBND về cưỡng chế thi hành Quyết định 104 ngày 02-12-2003 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án số 06/2019/HC-ST ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính; Điều 5 và Điều 6 của Quyết định 04/2017/QĐ-UBND ngày 03-02-2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh; Khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của anh Vũ Bá C đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T về yêu cầu hủy Quyết định số 2792/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2018 và Quyết định số 4477/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 04/7/2019, anh Vũ Bá C1 là người đại diện hợp pháp của người khởi kiện kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Tại đơn kháng cáo và trước phiên tòa phúc thẩm người khởi kiện ông Vũ Bá C do người đại diện là ông Vũ Bá C1 đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện hủy Quyết định số 2792/QĐ-UBND ngày 02/7/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Những người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T có bà Trương Thị Thu T và ông Nguyễn Hưng Thái D đề nghị Hội đồng xét xử bác đơn kháng cáo của người khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện ông Vũ Bá C và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Quyết định số 2792/QĐ-UBND ngày 02/7/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T về việc cưỡng chế thi hành Quyết định số 104/QĐ-CT ngày 02/12/2003 của UBND tỉnh Tây Ninh được ban hành đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Phần đất diện tích 20.027,4m² ông Vũ Bá C đang sử dụng thuộc thửa số 6, tờ bản đồ 53 tại khu vực C, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh là đất công nằm trong tổng diện tích 750ha đất UBND tỉnh Tây Ninh quy hoạch giao cho Nông trường 20/12 trồng mía giai đoạn 1987-1993. Sau đó đến giai đoạn 1993-1996

diện tích đất này được giao cho Nông trường mía huyện ủy Tân Châu. Ngày 31/5/1997 UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 116/QĐ-UB về việc giao 750ha đất của Nông trường 20/12 cho UBND huyện T quản lý.

Ngày 05/10/1993 ông Lâm Thanh H đã ký hợp đồng khai hoang, trồng mía với Nông trường mía huyện ủy. Năm 1994 Lâm Thanh H không sản xuất và sang lại hợp đồng cho ông Đặng Văn T. Đến năm 2000 thì xảy ra tranh chấp với ông Phạm Hoàng B, Vũ Bá C, Phạm Đình Đ.

[2.2]. Ngày 22/5/2002 UBND huyện T ban hành Quyết định số 247/QĐ-CT với nội dung bác đơn khiếu nại của ông B, ông C, ông Đ vì đất tranh chấp thuộc Nông trường 20/12 quản lý. Ông B, ông C, ông Đ tiếp tục khiếu nại. Ngày 20/02/2003 Chủ tịch UBND huyện T ban hành Quyết định số 131/QĐ-CT bác đơn khiếu nại lần 2 và giữ nguyên quyết định 247 ngày 22/5/2002 của UBND huyện T. Không đồng ý với quyết định của UBND huyện ông B, ông C, ông Đ tiếp tục khiếu nại. Ngày 02/12/2003 Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 104/QĐ-CT công nhận Quyết định 131 của UBND huyện Tân Châu và giao cho UBND huyện T có trách nhiệm quản lý, điều tiết sử dụng 750ha đất theo Quyết định 116/QĐ-UB ngày 31/5/1997 của UBND tỉnh. Như vậy, Quyết định 104/QĐ-CT là Quyết định giải quyết khiếu nại cuối cùng có hiệu lực thi hành.

Ngày 30/8/2018 UBND huyện T đã giao cho Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện phối hợp với các ban ngành của UBND xã Suối Dây thuyết phục, vận động gia đình ông C tự nguyện thi hành Quyết định 104 của UBND tỉnh Tây Ninh, nhưng ông C không đồng ý tự nguyện thực hiện và yêu cầu xem xét lại nguồn gốc đất. Do đó ngày 02/7/2018 Chủ tịch huyện T ban hành Quyết định cưỡng chế số 2792/QĐ-CT là đúng quy định của pháp luật.

[2.3]. Không đồng ý với Quyết định cưỡng chế số 2792/QĐ-CT anh Vũ Bá C1 có đơn khiếu nại. Ngày 30/8/2018 UBND huyện T ban hành Quyết định số 4477/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại đối với ông C với nội dung không công nhận nội dung khiếu nại của ông C là có căn cứ và đúng pháp luật.

Tại đơn kháng cáo và trước phiên tòa phúc thẩm ông C không có tài liệu chứng cứ gì mới nên không có cơ sở xem xét chấp nhận kháng cáo nên giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính.

Bác kháng cáo của người khởi kiện ông Vũ Bá C, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính; Điều 5 và Điều 6 của Quyết định 04/2017/QĐ-UBND ngày 03-02-2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của anh Vũ Bá C đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T về yêu cầu hủy Quyết định số 2792/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2018 và Quyết định số 4477/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2018.

2. Các quyết định khác của bản án hành chính sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật.

3. Án phí hành chính phúc thẩm ông C phải nộp 300.000 đồng được khấu trừ vào số tiền đã nộp tại biên lai thu tiền số 0000981 ngày 04/07/2019 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (1);
- TAND tỉnh Tây Ninh (1);
- VKSND tỉnh Tây Ninh (1);
- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1);
- Cục THADS tỉnh Tây Ninh (1);
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh (1);
- Các đương sự (8);
- Lưu hồ sơ vụ án (3), (PMT-17b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Hữu Ba